

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 190/2026/HS-PT
Ngày 23- 3- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thanh

Bà Phạm Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Hồng Vân- Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh và trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 535/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Trần Đại Đ, do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

Trần Đại Đ, sinh ngày 09/01/2008, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố B, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (nay là phường L, tỉnh Lâm Đồng); Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị O;

Tiền án: không; Tiền sự: Trần Đại Đ bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường theo Quyết định số 186a/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Chủ tịch UBND phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng), chấp hành đến ngày 19/6/2023 xong; Trần Đại Đ bị đưa vào Trường G tháng theo Quyết định số 14/QĐ-TA ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng), chấp hành đến ngày 01/01/2025 xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2025, hiện giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh L, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Nguyễn Thanh Bảo D** – Đoàn luật sư Thành phố H, (có mặt).

- **Bị hại:** Hồ D1, sinh ngày 18/8/2009 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1986; (có mặt).

2. Ông **Hồ Quang T1**, sinh năm 1980; (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Khu phố H, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng); là cha mẹ của bị hại.

Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 08/02/2025, Trần Đại Đ (sinh ngày 09/01/2008) cùng với Trần Đại T2 (sinh ngày 29/10/2009) và Trần Quốc Anh K (sinh ngày 18/8/2011, cùng nơi thường trú phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng) đi đến khu trượt Patin ở khu vui chơi thiếu nhi thuộc phường T, thị xã L, nay là phường L, tỉnh Lâm Đồng thì gặp Trần Đại H (sinh ngày 30/8/2012), Ngô Gia H1 (sinh ngày 17/12/2010) và Trần Tuấn M (sinh ngày 15/5/2010, cùng nơi thường trú phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng); Trần Đại Đ thuê giày vào sân trượt chung với H, M, H1 và Lê Nguyễn Trung D2 (sinh ngày 28/12/2015, nơi thường trú phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng là người quen của M), T2 và K không vào sân trượt P. Quá trình trượt P thì D2 có xảy ra va chạm và mâu thuẫn với Hồ D1 (sinh ngày 18/8/2009, nơi thường trú phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng) cũng trượt P nên D1 và bạn là Nguyễn Hữu T3 (sinh ngày 19/3/2009, nơi thường trú thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng) trả giày đi về. Đ, H, H1, M cũng trả giày đi về. Khi Đ, K, M, T2 đi ra tới quán nước mía trong khu vui chơi thì Đ nói với D1: “Xin lỗi em tôi”, nhưng D1 không chịu xin lỗi mà dùng tay đẩy Đ ra. Thấy vậy, T2 xông vào đánh D1 bằng tay không. Sau đó Đ, K, M cũng lao vào đánh D1 bằng tay không. Thấy nhóm Đ đánh nhau với D1 thì T3 cũng lao vào đánh nhau với nhóm Đ, Đ với Duy vật nhau và đánh nhau ở sân bê tông, T2, M, K đánh nhau với T3. H đi đến sau thấy vậy cũng xông vào dùng tay không đánh nhau với D1 và T3 thì bị D1 đánh nên H bỏ chạy. Lúc này, Đ chạy vào quán nước mía gần đó của chị Nguyễn Thị H2 lấy 01 dao (thái lan dài 21cm cán nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, rộng 1,8cm, lưỡi sắc có đầu nhọn) chạy đến chỗ D1, chị H2 thấy vậy thì la lớn “ê ê, nó cầm dao, nó cầm dao”, nghe chị H2 la lớn thì T2, H, M, K sợ bỏ chạy vì không biết ai cầm dao. Đ cầm dao bằng tay trái (là tay thuận của Đ) chạy đến đâm vào vùng đỉnh trán phải của D1 01 nhát rồi bỏ chạy đến quán cà phê (ở số E đường N, thuộc phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng) để con dao tại chậu cây kiểng của quán. Sáng ngày hôm sau nghe tin D1 chết, khi được mời lên công an phường Đ khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và chỉ dẫn Công an tạm giữ con dao hung khí Đ sử dụng đâm D1 trong vụ án

Kết luận giám định tử thi số 82/KLGĐTT-TTGDYKPYBT ngày 22/4/2025 của Trung tâm giám định y khoa-pháp y Sở y tế tỉnh B (nay là tỉnh Lâm Đồng) kết luận đối với tử thi Hồ D1 như sau:

- Vết thương sọ não vùng đỉnh - trán phải, thủng xương sọ, thủng màng não, thủng vào tổ chức não ở bán cầu đại não phải, xuất huyết dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết trong não vùng trán đỉnh 02 bên, xuất huyết não thất. Vết thương do vật sắc nhọn tác động theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái tác động rất mạnh. Vết thương này dẫn đến tử vong.

- Đa chấn thương sây sát da vùng đỉnh vai phải, vùng ngực do vật tày tác động theo chiều hướng từ trước ra sau với lực tác động nhẹ.

- Đa chấn thương sây sát da mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay phải, mu bàn tay trái, nếp lằn mông đùi phải, chân phải, bàn chân trái do vật tày tác động trực tiếp gây ra với lực tác động nhẹ.

- Kết luận nguyên nhân chết: Hôn mê sâu không hồi phục dẫn đến tử vong do vết thương sọ não vùng đỉnh - trán phải.

Kết luận giám định số 964/KL-KTHS ngày 01/4/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trên con dao Thái lan có dính máu người. Phân tích dấu vết máu này được 02 kiểu gen (AND) nam giới, trong đó có hiện diện kiểu gen của Hồ D1.

Tại bản án hình số 16/2025/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tuyên xử:

Căn cứ: Điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 119 và Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đại Đ phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đại Đ 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2025.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo, bị cáo kháng cáo cho rằng bị hại chết do không được bệnh viện cứu chữa kịp thời.

Đại diện bị hại bà C kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt; đề nghị hủy án sơ thẩm với lý do án sơ thẩm nhận định hành vi của Trần Đại T2, Trần Đại H, Trần Tuấn M, Trần Quốc Anh K, có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS là tội ít nghiêm trọng, các đối tượng này chưa đủ 16 tuổi nên đề nghị cơ quan công án xử lý hành chính là không đúng, bỏ lọt tội phạm; bị cáo Đ bị bắt tại nhà, không phải bị cáo đầu thú; mức án của của bị cáo là nhẹ. Đề nghị cấp phúc thẩm hủy một phần án sơ thẩm để điều tra lại để truy tố các đối tượng Trần Đại T2, Trần Đại H, Trần Tuấn M, Trần Quốc Anh K đồng phạm về tội giết người; tăng hình phạt đối với bị cáo Đ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sửa đổi yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung kháng cáo:

Đối với kháng cáo của bị cáo: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì không thể hiện có sai sót về y tế trong quá trình cứu chữa bị hại dẫn đến bị hại chết. Nguyên nhân bị hại chết là do hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết nào mới. Đề nghị bác kháng cáo của bị cáo.

Đối với kháng cáo của đại diện bị hại: Không có căn cứ kết luận 04 đối tượng Trần Đại T2, Trần Đại H, Trần Tuấn M, Trần Quốc Anh K đồng phạm với bị cáo. Các đối tượng này không bàn bạc với bị cáo và không tham gia cùng phạm tội với bị cáo. Bị cáo khi phạm tội đã trên 17 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, là người chưa thành niên phạm tội. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 15 năm tù là phù hợp.

Đề nghị bác kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại; giữ nguyên phần quyết định của án sơ thẩm có kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Không có ý kiến gì về tội danh và điều khoản bộ luật hình sự được áp dụng. Bị cáo có đầu thú, tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo còn trẻ tuổi chưa hiểu biết pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Đại Đ trình bày: Bị cáo xin thay đổi kháng cáo, xin giảm hình phạt. Bị cáo được mời lên công an phường T làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: bị cáo không có hành vi đầu thú như cấp sơ thẩm xác định, bị cáo và gia đình chưa bồi thường; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo yêu cầu kháng cáo của đại diện bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ căn cứ kết luận:

Xuất phát từ việc mâu thuẫn khi tham gia chơi trượt patin dẫn đến nhóm của Đ xô sát với D1. Nhóm của Đ gồm T2, Đ, K, M lao vào đánh D1 bằng tay không. Thấy nhóm Đ đánh nhau với D1 thì T3 cũng lao vào đánh nhau với nhóm Đ. Trong lúc 2 nhóm đánh nhau bằng tay không, Đ chạy vào quán nước mía gần đó của chị Nguyễn Thị H2 lấy 01 dao (thái lan dài 21cm cán nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, rộng 1,8cm, lưỡi sắc có đầu nhọn) chạy đến chỗ D1

đâm vào vùng đỉnh trán phải của D1 01 nhát rồi bỏ chạy. Thấy Điền cầm dao và thấy chị H2 la lớn “ê ê, nó cầm dao, nó cầm dao” thì T2, H, M, K sợ bỏ chạy.

Sáng ngày hôm sau, Đ được mời lên công an phường T làm việc. Đ khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và chỉ dẫn Công an tạm giữ con dao hung khí Đ sử dụng đâm D1 trong vụ án

Cấp sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ, giết người dưới 16 tuổi, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2]- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy:

Căn cứ *Kết luận giám định tử thi số 82/KLGĐTT-TTGDYKPYBT ngày 22/4/2025 của Trung tâm giám định y khoa-pháp y Sở y tế tỉnh B* thì nguyên nhân bị hại chết do:

Vết thương sọ não vùng đỉnh - trán phải, thủng xương sọ, thủng màng não, thủng vào tổ chức não ở bán cầu đại não phải, xuất huyết dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết trong não vùng trán đỉnh 02 bên, xuất huyết não thất. Vết thương do vật sắc nhọn tác động theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái tác động rất mạnh. Vết thương này dẫn đến tử vong.

Như vậy, vết thương do bị cáo đâm bị hại là nguyên nhân dẫn đến bị hại tử vong.

Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn, đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, tước đi sinh mạng của một con người, gây đau thương tang tóc cho gia đình bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử phạt nghiêm minh. Bị cáo là người có tiền sự, biế áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường 06 tháng, bị đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học vẫn vi phạm pháp luật đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]- Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị C là đại diện bị hại thì thấy:

- Về kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, phạm tội giết người nên áp dụng các quy định của bộ luật hình sự, Luật tư pháp người chưa thành niên để quyết định hình phạt, theo đó, căn cứ Điều 5 luật tư pháp người chưa thành niên quy định nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội như sau:

1. Khi giải quyết vụ việc, vụ án có người chưa thành niên phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của họ.

2. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự người chưa thành niên phạm tội chỉ trong trường hợp cần thiết và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

3. Việc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội phải căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, độ tuổi, mức độ trưởng thành, khả năng nhận thức của họ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện gây ra tội phạm và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm.

Theo quy định trên thì việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, sau đó mới là trừng phạt và răn đe, thể hiện tính nhân đạo trong nguyên tắc hình sự của nhà nước ta.

Cấp sơ thẩm căn cứ căn cứ vào Điều 101 Bộ luật hình sự; Điều 119 và Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo 15 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết bị cáo đầu thú: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận bị cáo được mời lên công an phường làm việc, tại đây bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Như vậy, bị cáo không phải tự mình đến công an đầu thú nên cấp sơ thẩm kết luận bị cáo đầu thú là chưa chính xác. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị hại về nội dung này; không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội đầu thú” theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm, cụ thể yêu cầu truy tố các đối tượng Trần Đại T2, Trần Đại H, Trần Tuấn M, Trần Quốc Anh K đồng phạm về tội “Giết người”.

Trần Đại T2, Trần Đại H, Trần Tuấn M, Trần Quốc Anh K không bàn bạc hay giúp sức cho Đ đâm bị hại. Việc bị cáo chạy vào quán nước mía lấy dao đâm bị hại là bột phát. Khi thấy bị cáo lấy dao và thấy chị H2 kêu “nó cầm dao” thì các đối tượng này bỏ chạy. Hành vi Trần Đại T2, Trần Đại H, Trần Tuấn M, Trần Quốc Anh K chỉ có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do khung hình phạt này là tội phạm ít nghiêm trọng nên tính đến thời điểm thực hiện hành vi ngày 08/02/2025 thì các đối tượng này chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội ít nghiêm trọng theo quy định tại Điều 12 BLHS nên Cơ quan điều tra đề nghị xử lý bằng biện pháp hành chính là có căn cứ.

Vì vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại và của bị cáo; sửa một phần quyết định của án sơ thẩm theo hướng không áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS; giữ nguyên phần quyết định của án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Đại Đ phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự:

1-Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đại Đ; chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại bà Nguyễn Thị C; sửa một phần quyết định của án số 16/2025/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phần áp dụng điều luật như sau:

Căn cứ: Điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 119 và Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đại Đ phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đại Đ 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2025.

2- Án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Đại Đ phải chịu 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên Nguyễn Thị Thanh

Nguyễn Văn Hùng

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VCTVKSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Lâm Đồng (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Trại tạm giam số 3 – CA tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng (1);
- THADS tỉnh Lâm Đồng (1);
- Lưu: VP (5), HS (1) (18 - ĐHV)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hùng